TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 9 - 2017
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

2. Ông Phạm Đức Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tho – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXX-ST ngày 01 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số:29/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị C**, sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnhThái Bình.

- Bị đơn: Anh **Ngô Anh V**, sinh năm 1963.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình

Chị C có mặt, anh V vắng mặt.

* Người làm chứng:

Ông Ngô Quang S, sinh năm: 1928 (Bố đẻ anh Ngô Anh V)

Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*/ Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/6/2017, bản tự khai; tài liệu, chứng cứ đã xuất trình và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị C trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Anh V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký tại UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/9/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống với nhau tại gia đình anh V ở thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận được 22 ngày thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị và anh V bất đồng quan điểm sống với nhau. Thêm vào đó, chị cho rằng việc anh V không có tên trong sổ hộ khẩu đồng nghĩa với việc anh V và chị không có quyền lợi gì trong gia đình. Vợ chồng thường xuyên bất hòa, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Cuối tháng 9/2016, Anh V đuổi chị ra khỏi nhà nên chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình đến nay. Vợ chông cũng ly thân nhau từ thời gian đó, không ai liên lạc hay quan tâm đến ai. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

Về con chung: Vợ chồng chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản: Vợ chồng chị không có tài sản chung, không cho ai vay tài sản gì và không vay ai tài sản gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

*/ Tại Biên bản làm việc ngày 29/8/2017 với người làm chứng là ông Ngô Quang S (là bố đẻ của anh Ngô Anh V), ông S trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn đúng như chị C đã trình bày. Sau khi chị C và anh V kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại gia đình ông ở Thôn T, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng chung sống được khoảng 01 tuần thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh V bị khuyết tật bẩm sinh, không nói, không nghe và cũng không biết viết. Chị C lại không hiểu và thông cảm cho anh V, cho rằng anh V không có tên trong sổ hộ khẩu thì cũng không có tiếng nói hay quyền lợi gì trong gia đình. Anh chị chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc. Chị C đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình từ cuối tháng 6/2017 đến nay. Từ khi chị C đi, chị cũng không liên lạc, hỏi thăm hay quan tâm gì đến anh V và mọi người trong gia đình ông. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ thời điểm đó.

Do anh V chưa được học qua lớp đào tạo kỹ năng cho người khuyết tật nên từ trước đến nay, mọi ý kiến, nguyện vọng của anh V đều thể hiện bằng cách ký hiệu. Khi anh V ký hiệu, ông S đều hiểu được ý kiến của anh V từ những ký hiệu đó. Từ

khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác cho anh V. Ông S đã nhận thay anh V, sau mỗi lần nhận, ngay sau khi anh V đi làm về, ông S đều thông báo lại cho anh V bằng ký hiệu để anh V hiểu được nội dung của các văn bản đó. Anh V đã biết việc chị C xin ly hôn anh nhưng do công việc của anh V rất bận mải nên anh không đến Tòa án làm việc. Anh V cũng đồng ý ly hôn với chị C vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Bản thân ông S cũng cho rằng vợ chồng anh chị có chung sống với nhau thì cũng không có hạnh phúc. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn nhau. Về con chung và về tài sản chung của vợ chồng đúng như chị C trình bày.

*/ Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 29/8/2017, đại diện chính quyền địa phương xã X cung cấp như sau:

Về thời gian, điều kiện kết hôn và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn đúng như ông Ngô Quang S đã trình bày. Sau khi kết hôn được hơn một tuần, vợ chồng anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian rất ngắn thì chị C đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vợ chồng anh V, chị C cũng ly thân nhau từ thời điểm đó. Chị C cũng không quay về nhà anh V lần nào. Nay chị C xin ly hôn anh V, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của chị C để anh chị được ly hôn nhau vì khả năng đoàn tụ là không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình có quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn đã chấp hành đúng pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn không có mặt để làm việc trực tiếp tại Tòa án. Đại diện Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì thêm.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147, 227, 228; 235 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị xử cho chị C được ly hôn anh V. Về con chung không đặt ra giải quyết. Về quan hệ tài sản: Do không có ý kiến của anh V về phần tài sản nên tách ra giải quyết sau khi có yêu cầu. Chị C thuộc hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn, anh Ngô Anh V cư trú tại xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình. Do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Ngô Anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh V là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng bất đồng quan điểm sống với nhau, lại không hiểu và thông cảm cho nhau nên không tìm được tiếng nói chung và cuộc sống vợ chồng cũng không có hạnh phúc. Vợ chồng chỉ có thời gian ngắn chung sống cùng nhau và đã chấm dứt hôn nhân trên thực tế từ rất lâu. Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh V không đến Tòa án làm việc và cúng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị C. Tòa nhận thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh V là có thật, vợ chồng không thể đoàn tụ cùng nhau được nữa nên cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị C và anh V được ly hôn.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng chị C, anh V không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về quan hệ tài sản: Do không có ý kiến của anh V về phần tài sản nên tách ra giải quyết sau khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị C có giấy chứng nhận thuộc hộ nghèo vì vậy, miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị C theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 147; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 12, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử cho chị Phạm Thị C được ly hôn anh Ngô Anh V.

2. Về quan hệ con chung:

Chị Phạm Thị C và anh Ngô Anh V không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

3. Về quan hệ tài sản: Tách ra giải quyết sau khi có yêu cầu.

4. Án phí: Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Phạm Thị C.

Chị Phạm Thị C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/9/2017.

Anh Ngô Anh V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vũ Thư;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.*
- *Chi cục THA Dân sự huyện Vũ Thư;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương